

Số: 30/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 06 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2026/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu X, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Hồng N – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P

- *Bị đơn*: Anh Phùng Văn B, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu X, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 5 Điều 15 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Phùng Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Phùng Văn B xác định vợ chồng có 02 con chung là Phùng Văn T, sinh ngày 12/8/1994 và Phùng Thị Thanh V, sinh ngày 09/6/2003.

Nay con chung đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung; công nợ và công sức:* Chị Nguyễn Thị L và anh Phùng Văn B đều thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị L và anh Phùng Văn B vì chị L, anh B là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đều có đơn xin miễn án phí

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6- Phú Thọ;
- UBND xã M, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Hà Tiến Nghị**